

Số: /STC-GCSDN

Quảng Bình, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình giá cả thị trường, công tác quản lý, điều hành về giá tháng 02 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

I. Tổng quan thị trường và giá cả tháng 02 năm 2023:

Giá xăng dầu, giá gas trong nước tăng theo giá nhiên liệu thế giới; giá nhà ở thuê tiếp tục tăng do nhu cầu tăng cao sau dịp Tết Nguyên đán là nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 02 năm 2023 tăng so với tháng 01 năm 2023.

Theo số liệu của Cục Thống kê Quảng Bình và qua khảo sát giá thị trường trên địa bàn tỉnh, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tỉnh Quảng Bình tháng 02 năm 2023 tăng 0,53% so với tháng trước, tăng 6,66% so với kỳ gốc năm 2019, tăng 0,34% so cùng kỳ năm trước và tăng 0,92% so tháng 12 năm trước. CPI bình quân 2 tháng đầu năm 2023 so với cùng kỳ năm trước tăng 0,39% (trong đó: nhóm hàng hóa tăng 0,49%; nhóm dịch vụ tăng 0,20%).

Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có 08 nhóm tăng và 03 nhóm không đổi so với tháng trước, cụ thể như sau:

- 08 nhóm tăng so với tháng trước: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,25%; nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,56%; nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,03%; nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 1,23%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,14%; nhóm giao thông tăng 1,86%; nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,35%; nhóm hàng hoá và dịch vụ khác tăng 0,19%.

- 03 nhóm không đổi so với tháng trước: Nhóm giáo dục; nhóm thuốc và dịch vụ y tế; nhóm bưu chính viễn thông.

* *Chỉ số giá vàng 99,99%*: Giá vàng trong tỉnh biến động theo giá vàng trong nước. Giá vàng bình quân tháng 02 năm 2023 tăng 1,71% so với tháng trước; dao động quanh mức 5,42 triệu đồng/chỉ; tăng 40,50% so với kỳ gốc năm 2019, tăng 2,27% so với cùng kỳ năm trước và tăng 2,33% so với tháng 12 năm trước. Giá vàng bình quân 2 tháng đầu năm tăng 2,13% so với cùng kỳ năm trước.

* *Chỉ số giá đô la Mỹ (USD)*: Giá đô la Mỹ (USD) tháng này có giá bình quân 23.484 đồng/USD, tăng 0,06% so với tháng trước, tăng 1,67% so với kỳ gốc năm 2019, tăng 4,01% so với cùng kỳ năm trước và giảm 2,25% so với tháng 12 năm trước. Giá đô la Mỹ (USD) bình quân 2 tháng đầu năm tăng 3,91% so với cùng kỳ năm trước.

1. Nguyên nhân làm tăng CPI tháng 02 năm 2023:

- Giá xăng, dầu trong nước ảnh hưởng bởi giá xăng dầu thế giới, liên Bộ Công thương - Tài chính ra quyết định điều chỉnh giá xăng dầu 03 đợt vào ngày

30/01/2023, 13/02/2023, 21/02/2023. Giá xăng tăng 5,73% so với tháng trước, dầu Diezen tăng 0,01% so với tháng trước đã tác động đến chỉ số giá nhóm giao thông tăng 1,86% cũng như ảnh hưởng đến các nhóm ngành hàng liên quan.

- Giá gas được điều chỉnh tăng so với tháng trước, cụ thể: bình gas Petrolimex 12 kg có giá 491.000 đồng/bình, tăng 62.000 đồng/bình làm giá gas tăng 14,45% so với tháng 01 năm 2023.

- Giá vật liệu xây dựng tăng 0,79% so với tháng trước, cụ thể: giá thép các loại, cát sỏi, xi măng có dấu hiệu tăng do thời điểm đầu năm nhu cầu xây dựng tăng.

- Ảnh hưởng của giá vàng tăng nên giá các mặt hàng trang sức tăng 0,08% so với tháng trước.

2. Nguyên nhân làm giảm CPI tháng 02 năm 2023:

- Giá điện sinh hoạt giảm 0,15% so với tháng trước, do nhu cầu tiêu dùng của người dân không cao.

- Giá các loại rau củ giảm so với tháng trước, do thời tiết thuận lợi, nguồn cung dồi dào nên giá giảm.

II. Diễn biến giá tiêu dùng tháng 02 năm 2023 của một số nhóm hàng chính như sau:

1. Hàng ăn và dịch vụ ăn uống: Chỉ số giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tháng 02 năm 2023 tăng 0,25% so với tháng 01 năm 2023, trong đó: lương thực tăng 0,34%; thực phẩm tăng 0,31%; ăn uống ngoài gia đình tăng 0,06% so với tháng trước. Nhóm này đóng góp tăng 0,09% vào mức tăng chung của CPI tháng 02 năm 2023.

1.1. Lương thực: Chỉ số giá nhóm lương thực tháng 02 năm 2023 tăng 0,34% so với tháng trước, cụ thể: giá nhóm gạo tăng 0,17%; giá nhóm bột mì và ngũ cốc khác tăng 0,62%; giá nhóm lương thực chế biến tăng 0,70% so với tháng trước.

1.2. Thực phẩm: Chỉ số giá nhóm thực phẩm tháng 02 năm 2023 tăng 0,31% so với tháng trước.

- Giá các mặt hàng thịt gia cầm tươi sống tăng 0,35% so với tháng trước, trong đó: thịt gà tăng 0,37%, gia cầm khác tăng 0,31%, thịt gia cầm đông lạnh tăng 0,41%.

- Giá các mặt hàng thủy sản tươi sống tăng 1,71% so với tháng trước, do nhu cầu của người dân tăng, trong đó: nhóm cá tươi hoặc ướp lạnh tăng 1,61%; nhóm tôm tươi hoặc ướp lạnh tăng 2,15%; nhóm thủy hải sản tươi sống khác tăng 1,29%. Theo đó, giá nhóm thủy sản chế biến tăng 0,38% so với tháng trước.

- Giá nhóm quả tươi, chế biến tăng 3,83% so với tháng trước, do nhu cầu tiêu dùng của người dân tăng cao trong ngày cúng rằm tháng Giêng âm lịch, cụ thể: quả có múi tăng 0,78%, chuối tăng 2,26%, táo tăng 3,08%, xoài tăng 6,01% và nhóm quả tươi khác tăng 6,40% so với tháng trước.

- Giá các mặt hàng thịt gia súc giảm 0,85%, do nhu cầu tiêu dùng của người dân giảm, trong đó: thịt lợn giảm 1,62%, nội tạng động vật giảm 0,26%, mỡ động

vật giảm 0,61% so với tháng trước.

- Giá nhóm rau tươi, khô và chế biến giảm 1,36% so với tháng trước, do lượng rau củ quả tại địa phương cũng như các tỉnh khác dồi dào, cụ thể: bắp cải giảm 3,22%; su hào giảm 4,53%; cà chua giảm 3,37%; khoai tây giảm 6,69%; đỗ quả tươi giảm 8,40%; rau dạng quả, củ giảm 1,80%; rau tươi khác giảm 1,60% so với tháng trước.

1.3. Ăn uống ngoài gia đình: Chỉ số giá nhóm ăn uống ngoài gia đình tháng 02 năm 2023 tăng 0,06% so với tháng trước, cụ thể: nhóm uống ngoài gia đình tăng 0,51%; nhóm đồ ăn nhanh mang đi tăng 0,04%; do tháng này nhiều lễ hội truyền thống nên nhu cầu ăn uống bên ngoài của người dân tăng.

2. Nhóm may mặc, mũ nón và giày dép: Chỉ số giá nhóm may mặc, mũ nón và giày dép tăng 0,03%, do nhóm quần áo may sẵn tăng 0,04% so với tháng trước.

3. Nhóm đồ uống và thuốc lá: Chỉ số giá nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,56% so với tháng trước. Nhóm này đóng góp 0,03% vào mức tăng chung của CPI tháng 02 năm 2023. Trong đó, nhóm rượu bia tăng 1,13% so với tháng trước (cụ thể: nhóm bia lon tăng 2,90%), do giá nguyên liệu, chi phí đầu vào tăng.

4. Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng: Chỉ số giá nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 1,23% so với tháng trước, do giá nhóm vật liệu bảo dưỡng nhà ở tăng 0,79% và nhu cầu xây dựng trong dân thời điểm đầu năm có xu hướng tăng. Giá gas Petrolimex được điều chỉnh tăng 62.000 đồng/bình 12 kg vào ngày 01/02/2023 làm giá gas tháng này tăng mạnh 14,45% so với tháng trước. Nhóm này đóng góp 0,17% vào mức tăng chung của CPI tháng 02 năm 2023.

5. Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình: Chỉ số giá nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,14%, do giá nhóm hàng đồ dùng trong nhà tăng 0,19% và giá nhóm dịch vụ trong gia đình tăng 0,40% so với tháng trước. Nhóm này đóng góp 0,01% vào mức tăng chung của CPI tháng 02 năm 2023.

6. Nhóm giao thông: Chỉ số giá nhóm giao thông tăng 1,86% so với tháng trước, do chỉ số giá nhóm nhiên liệu tăng 5,44% qua ba đợt điều chỉnh giá xăng, dầu vào ngày 30/01/2023, 13/02/2023, 21/02/2023. Trong đó, giá xăng tăng 5,73%, giá dầu Diezen tăng 0,01%. Đồng thời, nhóm dịch vụ giao thông công cộng tăng 2,90% so với tháng trước. Nhóm này đóng góp 0,21% vào mức tăng chung của CPI tháng 02 năm 2023.

7. Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch: Chỉ số giá nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,35% so với tháng trước, do nhóm thiết bị văn hoá tăng 1,30% so với tháng trước. Nhóm này đóng góp 0,01% vào mức tăng chung của CPI tháng 02 năm 2023.

8. Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác: Chỉ số giá nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,19% so với tháng trước, do giá nhóm dịch vụ phục vụ cá nhân tăng 1,20%, cụ thể: nhóm cắt tóc gội đầu tăng 1,24%. Nhóm này đóng góp 0,01% vào mức tăng chung của CPI tháng 02 năm 2023.

Các mặt hàng và dịch vụ còn lại ổn định.

BẢNG CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG, CHỈ SỐ GIÁ VÀNG, CHỈ SỐ GIÁ ĐÔ LA MỸ THÁNG 02 NĂM 2023

Đơn vị tính: %

	Tháng 02 năm báo cáo so với:				Bình quân 2 tháng năm báo cáo so với cùng kỳ năm trước
	Kỳ gốc năm 2019	Tháng 02 năm trước	Tháng 12 năm trước	Tháng 01 năm báo cáo	
CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG CHUNG	106,66	100,34	100,92	100,53	100,39
Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	111,58	102,29	100,85	100,25	102,65
<i>Trong đó:</i>					
<i>Lương thực</i>	110,26	101,60	101,26	100,34	101,52
<i>Thực phẩm</i>	110,94	100,87	101,02	100,31	101,43
<i>Ăn uống ngoài gia đình</i>	114,19	106,95	100,17	100,06	106,91
Đồ uống và thuốc lá	106,17	101,45	101,14	100,56	101,51
May mặc, mũ nón và giày dép	104,40	100,28	100,28	100,03	100,26
Nhà ở và vật liệu xây dựng	110,62	102,45	101,14	101,23	101,99
Thiết bị và đồ dùng gia đình	104,25	100,95	100,43	100,14	100,88
Thuốc và dịch vụ y tế	102,68	100,00	100,00	100,00	100,00
<i>Trong đó: Dịch vụ y tế</i>	102,31	100,00	100,00	100,00	100,00
Giao thông	104,77	98,81	103,07	101,86	98,86
Bru chính viễn thông	99,77	100,00	100,00	100,00	100,00
Giáo dục	91,25	85,72	100,00	100,00	85,72
<i>Trong đó: Dịch vụ giáo dục</i>	88,96	82,98	100,00	100,00	82,98
Văn hoá, giải trí và du lịch	99,53	100,28	100,35	100,35	100,20
Hàng hóa và dịch vụ khác	103,85	100,89	100,20	100,19	100,79
CHỈ SỐ GIÁ VÀNG	140,50	102,27	102,33	101,71	102,13
CHỈ SỐ GIÁ ĐÔ LA MỸ	101,67	104,01	97,75	100,06	103,91

(Chi tiết có Bảng giá thị trường tháng 02 năm 2023 kèm theo)

III. Công tác quản lý, điều hành về giá tháng 02 năm 2023:

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành:

Ban chỉ đạo 389 tỉnh đã có Báo cáo số 10/BC-BCĐ ngày 24/02/2023 báo cáo kết quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tháng 02 năm 2023, trong đó chỉ đạo các sở, ngành thành viên Ban chỉ đạo 389 tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường quán triệt và thực hiện nghiêm Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về việc đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới, chủ động phối hợp chặt chẽ trong công tác chia sẻ thông tin, tuần tra, kiểm soát, không để hình thành các tụ điểm tập kết, buôn bán hàng nhập lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

2. Công tác tuyên truyền:

Thực hiện chỉ đạo của Ban chỉ đạo 389 tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đã thực hiện phát sóng các tin, bài, phóng sự thông qua chuyên mục “Phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả” trên sóng QBTv; các cơ quan truyền thông, báo chí của tỉnh, trang thông tin điện tử của các sở, ngành tích cực tuyên truyền thông tin, phản ánh công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm, các văn bản, quy định của pháp luật liên quan đến công tác phòng chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại.

3. Kết quả công tác kiểm tra, kiểm soát, phát hiện, bắt giữ, xử lý của các lực lượng chức năng:

Trong tháng 02 năm 2023, các lực lượng chức năng đã phát hiện, bắt giữ 35 vụ vi phạm; trong đó: xử lý vi phạm hành chính 16 vụ, xử lý hình sự: 15 vụ/25 đối tượng, vụ việc đang tạm giữ chờ xử lý và đang điều tra, xử lý: 06 vụ.

IV. Dự báo diễn biến mặt bằng giá thị trường trên địa bàn tỉnh tháng 3 năm 2023:

Dự báo giá xăng dầu tháng 3 năm 2023: Giá xăng dầu thế giới tháng 3 năm 2023 dự báo có diễn biến tăng giảm đan xen nhưng nhìn chung là giảm, riêng mặt hàng dầu mazut tăng, nguyên nhân do dự trữ dầu thô của Mỹ cao hơn dự kiến, song triển vọng sản lượng của Nga thấp hơn đã giúp bù đắp và hỗ trợ giá dầu, nhu cầu tiêu thụ dầu của Trung Quốc đang phục hồi sau khi mở cửa trở lại nền kinh tế.

Dự báo giá gas tháng 3 năm 2023: Giá gas trong nước phụ thuộc vào diễn biến thế giới do nguồn cung nội địa chỉ mới chủ động được khoảng 60% mức tiêu thụ. Giá gas thế giới bình quân tháng 3 năm 2023 chốt hợp đồng ở mức 730 USD/tấn, giảm 60 USD/tấn so với tháng 02 năm 2023. Vì vậy, các doanh nghiệp kinh doanh gas trong nước cũng điều chỉnh giảm theo. Như vậy, tính từ đầu năm đến nay, giá gas trong nước có 2 lần giảm (tháng 01 và tháng 3) và một lần tăng mạnh vào tháng 02.

Dự báo giá vàng, giá USD tháng 3 năm 2023: Trong thời gian tới, nền kinh tế Mỹ khả năng sẽ rơi vào suy thoái nhẹ, khiến đồng USD đi xuống. Thông tin này có thể sẽ khiến giá vàng tăng lên mức 2.000 USD/ounce, cao hơn hiện nay khoảng 200 USD/ounce, tương ứng gần 6 triệu đồng/lượng. Khả năng giá vàng thế giới sẽ đi lên trong quý I năm 2023. Bên cạnh đó Trung Quốc mở cửa (bỏ chính sách zero covid) sẽ khiến cho nhu cầu hàng hóa toàn cầu khởi sắc, trong đó có vàng.

Trên đây là Báo cáo tình hình giá cả thị trường và công tác quản lý, điều hành về giá của tỉnh Quảng Bình tháng 02 năm 2023, Sở Tài chính Quảng Bình báo cáo Cục Quản lý Giá - Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính - Cục QL giá (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Công thương;
- Cục Thuế tỉnh;
- Cục Quản lý thị trường;
- Lãnh đạo Sở;
- Trung tâm DVTCC;
- Phòng TCKH các huyện, thị xã, TP;
- Lưu: VT, GCSDN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trương Tùng Giang

